

Số: 417/QĐ- ĐHGD

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về
đào tạo kết hợp tại trường Đại học Giáo dục

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ – TTg ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giáo dục thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Giáo dục được ban hành theo Quyết định số 568/QĐ-TCCB ngày 02/07/2015 của Hiệu trưởng Trường ĐHGD;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/04/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định *Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng*;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy và học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025*”;

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3946/BGDĐT-CNTT, ngày 30/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2019 – 2020;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội được ban hành theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25 tháng 12 năm 2014, của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội được ban hành theo Quyết định số 4668/QĐ-ĐHQGHN, ngày 10 tháng 12 năm 2014, của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội được ban hành theo Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN, ngày 24 tháng 11 năm 2017, của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 988/BGDĐT-GDĐH, ngày 23/03/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo chất lượng dạy và học từ xa trong thời gian phòng chống dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 944/ĐHQGHN-ĐT, ngày 27/03/2020 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc hướng dẫn triển khai công tác đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến ứng phó với dịch Covid-19;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định về đào tạo kết hợp tại Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các trường phòng chức năng, trưởng khoa, giám đốc trung tâm, giảng viên, người học, cán bộ quản lý tại Trường Đại học Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

QUY ĐỊNH VỀ ĐÀO TẠO KẾT HỢP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

(Kèm theo Quyết định số 4 / 7 /QĐ-ĐHGD, ngày 14 tháng 4 năm 2020 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy và học kết hợp bao gồm hệ thống, chương trình và các học phần dạy và học kết hợp, tổ chức thực hiện;
2. Quy định này áp dụng đối với tất cả các bậc đào tạo đại học, sau đại học, bồi dưỡng ngắn hạn/dài hạn của Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Các khái niệm

1. Learning: khái niệm “learning” sử dụng trong văn bản này được dùng với nghĩa là hoạt động đào tạo với nội hàm là 2 tiến trình “dạy” và “học” được nhúng vào nhau để tạo thành một thực thể thống nhất, không tách rời, không phải chỉ là hoạt động “học tập” thuần túy;

2. Đào tạo kết hợp (Blended Learning): là hình thức đào tạo kết hợp giữa đào tạo trực tuyến (E-learning/online learning), đào tạo di động (M-Learning) và đào tạo trực tiếp với sự ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin;

3. Đào tạo điện tử/trực tuyến (E-learning/online learning): là phương thức đào tạo thông qua sự trung gian của mạng Internet và các thiết bị kết nối để tổ chức các hoạt động đào tạo như giảng bài, khai thác học liệu, trao đổi giao tiếp giữa người học với nhau và với giảng viên, Có hai hình thức đào tạo trực tuyến:

- Đào tạo trực tuyến đồng thời: là hình thức đào tạo thông qua kết nối mạng một cách đồng thời theo thời gian thực. Một số hình thức tiêu biểu là webinar, video conferencing, chat, v.v mà các hoạt động của giảng viên và người học diễn ra theo thời gian thực.

- Đào tạo trực tuyến không đồng thời: là hình thức đào tạo thông qua kết nối mạng trong đó giảng viên và người học tương tác khác nhau về thời gian xảy ra hành động. Một số hình thức tiêu biểu là đăng tải bài, hoặc tải xuống, xem các bài giảng được video hóa, nghiên cứu ebook, làm bài kiểm tra và đánh giá, nộp bài, phản hồi, chat, v.v. mà các hoạt động của giảng viên và người học thực hiện không cùng một thời điểm;

[Chữ ký]

4. Đào tạo di động (M-learning hay Mobile Learning): là phương pháp đào tạo trực tuyến qua các thiết bị di động như laptop, tablet, phablet, điện thoại thông minh. Đào tạo di động là một hình thức (một tập con) của đào tạo điện tử/trực tuyến;

5. Học liệu số (E-learning resources, digital learning resources): là tập hợp các phương tiện số hóa phục vụ đào tạo, bao gồm: giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, v.v. được lưu trữ trên các thiết bị điện tử như CD, USB, máy tính, mạng internet hoặc trên các tài khoản cloud phục vụ cho việc đào tạo;

6. Hệ thống quản trị đào tạo (Learning Management System - LMS), gọi tắt là hệ thống LMS: là phần mềm ứng dụng cho phép quản trị, tài liệu hóa, lập cơ sở dữ liệu và học liệu, phân tích học tập và giảng dạy, triển khai các hoạt động đào tạo kết hợp và trích xuất các báo cáo theo nhu cầu quản lý. Hệ thống LMS giúp cơ sở đào tạo theo dõi và quản lý quá trình dạy và học của giảng viên và người học, tạo ra môi trường đào tạo ảo, giúp giảng viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp, tổ chức kiểm tra đánh giá, giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng;

7. Lớp học đảo ngược (Flipped classroom): là chiến lược dạy học đảo ngược lại chiến lược dạy học truyền thống. Theo đó, người học nghiên cứu bài giảng và học liệu được cung cấp khi ở nhà, còn đến lớp chủ yếu tập trung giải quyết những vấn đề, giải bài tập, làm rõ những nội dung của bài giảng và học liệu.

Điều 3. Mục tiêu của đào tạo kết hợp

1. Đổi mới trong quản lý đào tạo, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá phù hợp với điều kiện của Trường Đại học Giáo dục để tạo động lực, sự hứng thú cho giảng viên và người học trong quá trình đào tạo hướng đến cá nhân hóa, qua đó nâng cao chất lượng công tác này;

2. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ (cả phần mềm và thiết bị) của giảng viên và người học trong hoạt động dạy và học;

3. Đảm bảo sự linh hoạt cho hoạt động dạy và học.

Điều 4. Các hình thức tương tác giữa giảng viên với người học trong đào tạo kết hợp

1. Trực tiếp: giảng viên và người học tương tác trực tiếp (face to face) trên các phòng học, hướng dẫn trong phòng thí nghiệm, thực tập, thực tế tại địa bàn...

2. Gián tiếp: giảng viên và người học tương tác trực tuyến, thông qua mạng internet và các thiết bị kết nối. Có hai hình thức tương tác trực tuyến gián tiếp:

- Đồng thời: giảng viên và người học cùng trao đổi cùng thời điểm qua kênh âm thanh (audio, voice), hình ảnh (video), hoặc kí tự (text), hoặc cùng tham gia vào một hiện thực ảo (các webinar, video conferencing, các cuộc gọi, nói chuyện theo thời gian thực v.v).

- Không đồng thời: giảng viên và người học cùng trao đổi không cùng thời điểm (giảng viên đăng bài, gửi học liệu, đăng tải video, nhắn tin..., người học vào hệ thống để xem, nghe, đọc, trả lời... không cùng thời gian). Các hoạt động đào tạo được tổ chức trên hệ thống LMS chủ yếu theo hình thức này.

Chương 2

CẤU TRÚC CỦA HỆ THỐNG ĐÀO TẠO KẾT HỢP

Điều 5. Hệ thống quản trị đào tạo kết hợp

1. Việc đào tạo kết hợp được triển khai thông qua hệ thống LMS. Hệ thống này gồm các chương trình (và các đề cương học phần), học liệu số, các khóa học với đầy đủ các tính năng tương tác phù hợp, hệ thống kiểm tra, đánh giá người học, quản lý giảng viên, quản trị hệ thống, các bảng điều khiển (Dashboard);

2. Trường Đại học Giáo dục thống nhất sử dụng hệ thống LMS tại địa chỉ <http://moodle.ued.vnu.edu.vn> cho tất cả các học phần, chuyên đề của các bậc đào tạo cũng như các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Trường. Với những hoạt động giảng dạy trực tuyến qua video theo thời gian thực, có thể sử dụng các ứng dụng (Zoom, Microsoft Teams, Google Meet, Skype, Jitsi, v.v.) được tích hợp trong hệ thống LMS hoặc độc lập, nhưng phải đảm bảo các hoạt động đào tạo khác vẫn được thực hiện đầy đủ trên hệ thống LMS của Trường.

Điều 6. Phòng học ảo

1. Phòng học ảo là không gian số được thiết lập trên hệ thống LMS hoặc trên ứng dụng dạy và học qua video thời gian thực, với sự tham gia của giảng viên và người học. Trong phòng học ảo, các hoạt động dạy và học đồng thời hoặc không đồng thời được thực hiện thông qua các thiết bị đầu cuối kết nối với internet;

2. Quy tắc hành vi tham gia phòng học ảo bao gồm những quy tắc như tham gia lớp học thực và những quy định về an ninh, an toàn trên mạng.

22/

Chương 3

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KẾT HỢP

Điều 7. Cơ cấu chương trình đào tạo theo mô hình đào tạo kết hợp

1. Chương trình đào tạo theo mô hình đào tạo kết hợp gồm các học phần dạy và học trực tiếp và trực tuyến. Các học phần dạy và học trực tiếp là học phần có tỷ trọng thời gian dạy và học trực tiếp trên 50% thời lượng. Các học phần trực tuyến là học phần có tỷ trọng thời gian dạy và học trực tuyến trên 50% thời lượng. Nội dung của các học phần này cùng hướng đến chuẩn đầu ra chung của chương trình đào tạo.

Trong mỗi học phần, tỷ trọng các nội dung dạy và học trực tuyến dao động từ 0% - 49% thời lượng của học phần. Trong một số học phần và trường hợp đặc biệt, tỷ trọng này có thể lên đến 100%. Tỷ trọng thời lượng cho các nội dung trực tuyến trong tổng thể chương trình không vượt quá 49%;

2. Tùy theo tính chất của học phần, loại hình chuẩn đầu ra, Khoa quản lý chương trình cùng giảng viên quyết định tỷ trọng cụ thể các nội dung có thể triển khai dạy và học trực tuyến cũng như trực tiếp;

3. Trong những tình huống đặc biệt, bất khả kháng, không thể triển khai học phần dạy và học trực tiếp, Trường có thể xem xét quyết định áp dụng dạy và học 100% trực tuyến cho một số học phần.

Điều 8. Thiết kế học phần đào tạo kết hợp

1. Các học phần được thiết kế thành các khóa đào tạo kết hợp trên hệ thống LMS và theo mô hình lớp học đảo ngược;

2. Học phần đào tạo kết hợp được xây dựng trên hệ thống LMS phải có nội dung bám sát mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần, có tính sư phạm cao, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học, bao gồm: (i) Đề cương; (ii) Video/clip giới thiệu về học phần; (iii) Các kế hoạch hoạt động đào tạo được tổ chức theo buổi học, hoặc theo chủ đề. Cần phân số lượng buổi dạy và học, hoặc số lượng chủ đề cho một tín chỉ tối thiểu là 3 buổi/chủ đề. Nội dung mỗi buổi dạy và học, hoặc chủ đề phải có phần đánh giá trước nội dung học liệu, bài giảng, video, ebook, các link hữu ích, danh mục học liệu, forum thảo luận (khuyến khích); (iv) Forum thảo luận chung của học phần; (v) Thông tin về kiểm tra, đánh giá và điều kiện hoàn thành học phần; (vi) Đánh giá phản hồi của người học.

Điều 9. Bài giảng trực tuyến theo thời gian thực

Bài giảng trực tuyến theo thời gian thực là bài giảng có hình thức giảng qua kênh tiếng (audio, voice) hoặc kênh hình (video), trong đó tương tác sư phạm của giảng viên và người học diễn ra theo thời gian thực. Bài giảng trực tuyến theo thời gian thực là dạy và học trực diện, nhưng không tiếp xúc. Để đạt hiệu quả, bài giảng này cần được cấu trúc thành nhiều phiên nhỏ, mỗi phiên tối ưu có độ dài 30 - 35 phút, sau mỗi phiên nghỉ 10 phút. Không thiết kế dạy và học trực tuyến theo thời gian thực liên tục quá 4 phiên trong một buổi.

Nội dung các bài giảng trực tuyến theo thời gian thực cần được thiết kế phù hợp với độ dài tối ưu của phiên, tính chất của các tương tác sư phạm trong không gian số, đặc trưng tâm lý của người học trong giao tiếp với các thiết bị kết nối (ví dụ như sự căng thẳng khi liên tục nghe, nhìn trên màn hình thời gian quá dài; hiệu quả khi các thông tin từ ngôn ngữ cử chỉ, ngôn ngữ cơ thể bị hạn chế do đặc trưng của giao tiếp qua mạng internet; sự thành thạo và sự e ngại về công nghệ...).

Bài giảng trực tuyến theo thời gian thực chỉ được thực hiện trong các tình huống bất khả kháng đối với việc thực hiện các hình thức dạy học khác, hoặc như một hình thức bổ trợ với bài giảng trực tiếp và học tập trực tuyến không theo thời gian thực trên hệ thống LMS.

Điều 10. Hướng dẫn và học tập trực tuyến không theo thời gian thực

Hướng dẫn và học tập trực tuyến không theo thời gian thực là mọi hoạt động hướng dẫn của giảng viên và học tập của người học trên hệ thống LMS không theo thời gian thực. Từ phía giảng viên đó là các hoạt động đăng tải học liệu, trả lời các câu hỏi (không đồng thời), viết bài liên quan, giao bài và thực hiện kiểm tra, tìm hiểu về các thống kê học tập, cùng các hướng dẫn khác. Từ phía người học đó là việc tải, nghiên cứu học liệu, xem/nghe các video/file âm thanh phục vụ học tập, làm bài kiểm tra, thảo luận trên forum (không đồng thời).

Các hoạt động hướng dẫn của giảng viên và học tập của người học là thành tố chiếm tỷ trọng chính của phương thức đào tạo kết hợp.

Điều 11. Kế hoạch đào tạo kết hợp

1. Trước mỗi học kỳ, căn cứ vào kế hoạch đào tạo chung của Trường, các khoa tổ chức xây dựng kế hoạch giảng dạy chi tiết các học phần theo đề cương dạy và học kết hợp đã được phê duyệt;

Nhà

2. Giảng viên thiết kế các học phần trên hệ thống LMS với đầy đủ các nội dung được quy định tại Điều 8 về “Thiết kế học phần đào tạo kết hợp”, gửi đường link khóa học về Phòng Đào tạo, hoặc Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng (nếu là các khóa bồi dưỡng) tối thiểu 7 ngày làm việc (với khóa bồi dưỡng là 3 ngày) trước khi bắt đầu học kỳ/khoá học hoặc buổi học;

3. Các khoa cần tổ chức sưu tầm các học liệu hợp pháp, phát triển các học liệu của khoa, tổ chức lưu trữ một cách khoa học trên các tài khoản cloud, chia sẻ vào hệ thống LMS của Trường để mọi giảng viên và người học có thể khai thác. Các học liệu số cần đảm bảo chất lượng, không vi phạm các quy định pháp luật của Nhà nước. Đối với giảng viên giảng dạy một học phần cho nhiều lớp trong cùng một học kỳ, có thể sử dụng chung học liệu, kế hoạch;

4. Các buổi học được thực hiện theo thời khóa biểu, trường hợp đặc biệt cần điều chỉnh phải thông báo trước cho Phòng Đào tạo, Phòng Thanh tra và Đảm bảo chất lượng, hoặc Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng.

Điều 12. Học liệu cho đào tạo kết hợp

Học liệu cho đào tạo kết hợp bao gồm cả các học liệu học trực tiếp và học liệu học trực tuyến. Các học liệu học trực tuyến trên hệ thống LMS là các học liệu và sản phẩm số nội sinh (do giảng viên và người học của Trường tạo lập ra) và ngoại sinh (các tài liệu được chia sẻ hợp pháp từ các nguồn khác).

Bản quyền học liệu và sản phẩm số nội sinh, ngoại sinh trên hệ thống LMS của Trường phải thực hiện theo Luật Sở hữu trí tuệ của Nhà nước Việt Nam.

Điều 13. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo các loại hình tổ chức đào tạo của học phần (trực tiếp, trực tuyến) và tuân thủ chuẩn đầu ra của học phần;

2. Việc đánh giá định hình và tổng kết được thực hiện trên hệ thống LMS hoặc qua hình thức trực tiếp. Việc đánh giá tại các phiên giảng qua video theo thời gian thực chỉ tập trung vào đánh giá chuyên cần và mức độ tham gia. Trong một số tình huống bắt buộc, việc đánh giá qua video trực tuyến đồng thời có thể được sử dụng để hỏi thi vấn đáp giữa kì, thi hết kì cho những học phần phù hợp;

3. Dạng thức, đặc tính các bài thi, tần suất, hình thức tổ chức đánh giá được thực hiện theo văn bản quy định của Trường.

Điều 14. Những hành vi bị cấm trong dạy và học trên hệ thống LMS

1. Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;
2. Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;
3. Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;
4. Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;
5. Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;
6. Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân;
7. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng;
8. Nghiêm cấm các vi phạm bản quyền, sao chép, phát tán học liệu và sản phẩm số nội sinh trên hệ thống LMS của Trường mà chưa được phép.

Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống, xử lý kỷ luật theo quy định của Trường.



Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Các phòng chức năng

1. Phòng Đào tạo là đầu mối chịu trách nhiệm lên kế hoạch và quản lý hoạt động quản trị đào tạo kết hợp; Đại diện lãnh đạo Phòng Đào tạo là Tổ trưởng Tổ Công tác hỗ trợ đào tạo kết hợp trên hệ thống LMS với vai trò hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ quản trị hệ thống và thực hiện công tác thống kê báo cáo định kỳ theo yêu cầu của quản lý;

2. Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra tổ chức giám sát quá trình đào tạo, việc thực hiện quy trình quản lý đào tạo cho các hợp phần trực tuyến đồng thời, trực tuyến không đồng thời và trực tiếp; tiến hành khảo sát phản hồi của người học trong quá trình đào tạo kết hợp, đầu mối tổ chức xây dựng và quản lý ngân hàng đề thi; đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao kỹ cương và chất lượng đào tạo;

3. Phòng Hành chính - Tổng hợp; Khoa Công nghệ giáo dục; Khoa Quản trị chất lượng có trách nhiệm bố trí cán bộ hỗ trợ kỹ thuật và quản trị hệ thống phần mềm;

4. Định kỳ hàng năm Nhà trường thực hiện việc rà soát, đánh giá hệ thống LMS, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức đào tạo trực tuyến để có những cập nhật bổ sung, điều chỉnh hình thức và nội dung cho phù hợp với thực tiễn.

Điều 16. Các khoa đào tạo

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết các học phần trên khung kế hoạch đào tạo của từng chương trình. Tổ chức hướng dẫn giảng viên xây dựng các khóa đào tạo trên hệ thống LMS, phối hợp với Tổ công tác hỗ trợ đào tạo trên hệ thống LMS để hướng dẫn kỹ thuật cho giảng viên và người học của Khoa; định kỳ đánh giá các thống kê về hoạt động dạy của giảng viên của Khoa trên hệ thống LMS để có sự giám sát, hỗ trợ hiệu quả.

Điều 17. Giảng viên

1. Được bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống LMS và các ứng dụng, phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy, năng lực xây dựng học liệu số, kỹ năng dạy học kết hợp; kỹ năng quản lý và hướng dẫn người học trực tuyến;

2. Được tính giờ giảng theo quy tắc tổng thời lượng đào tạo kết hợp tương đương tổng thời lượng được phân trong học phần/chuyên đề;

3. Có trách nhiệm thiết kế các khóa học cho các học phần được phân công trên hệ thống LMS đúng theo quy định tại văn bản này; hỗ trợ người học đăng nhập vào khóa học;

4. Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch dạy và học/kịch bản dạy và học cho các khóa học; tham gia sản xuất học liệu số, thiết kế các bài tập, dự án, diễn đàn trao đổi,

khảo sát phản hồi của người học; thiết kế hệ thống câu hỏi và các nội dung khác có liên quan đến khóa học; tương tác kịp thời với người học trên hệ thống LMS (tối thiểu 1 lần/ngày trên hệ thống LMS) để trả lời những ý kiến của người học trong quá trình học cũng như kiểm tra, đánh giá; hỗ trợ người học giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố; và đảm bảo tiến độ học tập của người học;

5. Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng, học liệu số và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống LMS theo quy định của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng. Cung cấp mã số (ID) và mật khẩu (Password) các phiên học trực tuyến cho Phòng Đào tạo hoặc Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng (đối với các khoá bồi dưỡng) và Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra để kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 18. Người học

1. Được hướng dẫn đầy đủ về kỹ thuật và phương pháp học tập trên hệ thống LMS của Trường và các ứng dụng hỗ trợ khác phục vụ cho đào tạo kết hợp, cũng như các hướng dẫn cần thiết khác; được hỗ trợ tâm lý phù hợp với hình thức đào tạo kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

2. Được cung cấp tài khoản trên hệ thống LMS và hỗ trợ đăng nhập vào các khóa học đã đăng ký; được cung cấp mã số, mật khẩu và được hỗ trợ tham gia vào các phiên học trực tuyến đã đăng ký;

3. Kết quả học tập theo phương thức đào tạo kết hợp được công nhận như hình thức học tập trực tiếp;

4. Người học có trách nhiệm nắm vững và tuân thủ nghiêm túc thời khóa biểu; đọc và xem trước các tài liệu, thực hiện bài đánh giá theo yêu cầu của học phần theo phương thức lớp học đảo ngược;

5. Phải sử dụng hình ảnh nghiêm túc và thật, họ và tên thật trong các tương tác khi học trực tuyến và trên hệ thống LMS của Trường; cần tuân thủ các quy tắc hành vi trong phòng học ảo (đồng thời hay không đồng thời). Với các phiên giảng theo thời gian thực, người học đăng nhập vào phòng học trước 5 phút, bật camera trong suốt quá trình học, chỉ phát biểu hoặc chia sẻ màn hình khi được chỉ định, tham gia đầy đủ các hoạt động của phiên giảng;

6. Đăng nhập thường xuyên vào các học phần đã đăng ký trên hệ thống LMS để thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao, thảo luận với giảng viên và bạn học; tích cực tham gia và phát biểu ý kiến trên forum của khóa học;

7. Nghiêm túc, khách quan trả lời các khảo sát ý kiến phản hồi cho các khóa đã học;

8. Phải bảo vệ tài khoản của mình, không chia sẻ thông tin tài khoản học tập, các mã số, mật khẩu cho các hoạt động liên quan trên hệ thống LMS của Trường và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định; thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng.

Điều 19. Phân quyền quản trị

1. Tổ công tác về đào tạo kết hợp của Trường được phân quyền quản trị về kỹ thuật và nội dung cao nhất trong hệ thống LMS phục vụ đào tạo kết hợp;

2. Ban giám hiệu được phân quyền tiếp cận mọi phân tích học tập (learning analytics) và phân tích giảng dạy tổng hợp và cụ thể của mọi thành viên trong hệ thống LMS của Trường; có quyền chỉnh sửa tạm thời các nội dung vi phạm pháp luật và thông báo cho người sử dụng liên quan xử lý;

3. Các Trưởng phòng chức năng được phân quyền tiếp cận mọi phân tích học tập và phân tích giảng dạy tổng hợp của người học và giảng viên;

4. Các Trưởng khoa được phân quyền tiếp cận mọi phân tích học tập và phân tích giảng dạy tổng hợp và cụ thể của mọi thành viên thuộc khoa mình (bao gồm cả giảng viên thỉnh giảng dạy các môn do Khoa quản lý) trong hệ thống LMS của Trường; có quyền chỉnh sửa tạm thời các nội dung vi phạm pháp luật và thông báo cho người sử dụng liên quan xử lý;

5. Giảng viên được phân quyền tiếp cận mọi phân tích học tập của người học trong các lớp mình đang dạy và phân tích giảng dạy của bản thân trong hệ thống LMS của Trường; có quyền chỉnh sửa tạm thời các nội dung vi phạm pháp luật của người học và thông báo người học xử lý;

6. Người học được phân quyền tiếp cận mọi phân tích học tập của bản thân; có trách nhiệm thông báo cho nhân viên quản trị hệ thống LMS về các nội dung vi phạm pháp luật.

Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các cá nhân thực hiện tốt sẽ được ghi nhận trong thành tích của năm học để khen thưởng; các trường hợp có những thành tích, đóng góp đặc biệt xuất sắc sẽ được khen thưởng đột xuất;

2. Các hành vi vi phạm sẽ bị xem xét kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 21. Điều khoản thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký;



2. Quy định sẽ được điều chỉnh, bổ sung khi có những quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Quốc gia Hà Nội về công tác đào tạo./

2. Quy định sẽ được điều chỉnh, bổ sung khi có những quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Quốc gia Hà Nội về công tác đào tạo./